

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI ĐỨC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2021/HSST

Ngày: 20/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ĐỨC, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị Lan Anh**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Mạnh Khang;

2. Bà Nguyễn Thị Xuân Hương;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sinh -Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà

Nội tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 55/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Văn Đ, sinh ngày 06 tháng 01 năm 1998 tại Nghệ An; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; HKTT và chỗ ở: Xóm 4, xã Quỳnh Tam, huyện Quỳnh Lưu, Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Con ông Lê Mạnh C và bà Phạm Thị B; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; đầu thú, tạm giữ, tạm giam ngày 30/01/2021; Danh chỉ bản số 140 lập ngày 18/02/2021 tại Công an huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam số 1 – Công an Thành phố Hà Nội. *(Có mặt tại phiên tòa)*.

Bị hại: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 2001; Trú tại: Số 44 Thôn Thượng Thụy, xã Đức Thượng, huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội. *(Xin vắng mặt tại phiên tòa)*.

Anh Bùi Văn T, sinh năm 1988; HKTT: Xóm 10 xã An Hòa, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình. *(Xin vắng mặt tại phiên tòa)*.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Hưng T, sinh năm 1987; HKTT: Thôn Độc Lập, xã La Phù, huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, (*Xin vắng mặt tại phiên tòa*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu sài cá nhân nên Lê Văn Đ (sinh năm 1998, HKTT: Xóm 4, xã Quỳnh Tam, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An – là người làm thuê tại khu vực xã La Phù, huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội) nảy sinh ý định để xem nhà ai sơ hở sẽ trộm cắp tài sản. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 24/11/2020, Lê Văn Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, biển số: 30Y8-0421 của anh Nguyễn Hưng T (sinh năm 1987, Nơi cư trú: thôn Độc Lập, xã La Phù, huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội – là chủ xưởng in ấn nơi Đàm làm việc) đi quanh khu vực xã Đức Thượng, huyện Hoài Đức, Hà Nội quan sát nhà nào sơ hở để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Khi đi qua nhà chị Nguyễn Thị H (sinh năm 2001) tại số nhà 44, thôn Thượng Thụy, xã Đức Thượng, huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Đ thấy cửa đóng và ít người qua lại nên Đ đã dựng xe mô tô ở ngoài và trèo vào bên trong nhà chị H để trộm cắp tài sản. Đ trèo lên tầng 2 và lấy đi 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO màu trắng. Sau đó, Đ tiếp tục đi xuống tầng 1 (một), dùng chiếc búa (của nhà chị H) để cạy cửa phòng ngủ tầng 1 và cạy tủ gỗ đựng quần áo trong phòng ngủ rồi Đ vứt chiếc búa lại. Đ lấy được 01 (một) con lợn nhựa màu đỏ (lợn dùng để tiền tiết kiệm), khoảng 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) tiền mặt và 01 (một) hộp nhựa màu đỏ bên trong có 01 (một) sợi dây màu vàng và 02 (hai) sợi dây màu bạc trong tủ quần áo. Sau đó, Đ mang theo số tài sản trộm cắp được trèo qua cửa sổ ra ngoài. Lúc này, Đ điều khiển xe mô tô trên đến đoạn cánh đồng dưới cơ đê Tả Dáy đoạn qua xã An Thượng và lấy con lợn nhựa ra kiểm tra bên trong được khoảng hơn 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng). Sau đó, Đ vứt bỏ con lợn nhựa ở cánh đồng rồi đi về phòng trọ tại nhà anh Nguyễn Hưng T ở thôn An Hạ, xã An Thượng, huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội để cất giấu số tài sản trộm cắp được, còn số tiền mặt Đ tiêu sài cá nhân, số tiền còn lại 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng), quá trình làm việc tại Cơ quan Công an, Đ đã tự nguyện giao nộp số tiền trên để phục vụ điều tra.

Cũng với thủ đoạn, phương tiện như trên, khoảng 07 giờ ngày 28/01/2021, Đ tiếp tục điều khiển xe mô tô trên đi quanh khu vực xã Đức Thượng, huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội để trộm cắp tài sản. Khi Đ đi đến nhà của anh Phạm Văn Ch (Sinh năm 1989, HKTT: thôn Nhuệ, xã Đức Thượng, huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội), Đ phát hiện 01 (một) chiếc ba

lô màu xanh của anh Bùi Văn T (Sinh năm: 1988, HKTT: Xóm 10, xã An Hòa, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình – là người thuê trọ nhà anh Ch) đang để trên bậc thềm nền nhà, không khóa cửa và không có ai trông giữ thì Đ đã đi bộ vào lấy trộm chiếc ba lô trên rồi lên xe mô tô điều khiển đi đến một cánh đồng vắng người để kiểm tra đồ đạc bên trong chiếc ba lô. Đ kiểm tra và thấy trong ba lô có 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu SamSung màu trắng, 01 (một) chiếc đồng hồ bằng kim loại màu trắng vàng, 01 (một) chiếc đồng hồ nhựa màu hồng, 01 (một) chiếc nhẫn màu trắng, 01 (một) dây chuyền bằng kim loại có mặt là 01 (một) con chim màu bạc có gắn 02 (hai) viên đá và một số đồ vật dụng, quần áo cá nhân đã cũ. Sau đó, Đ vứt hết số quần áo cũ trong ba lô tại cánh đồng rồi mang ba lô cùng các tài sản trong ba lô về cất giấu tại phòng trọ của Đ.

Ngày 30/01/2021, qua công tác tuần tra kiểm soát Công an xã Đức Thượng đã phát hiện Lê Văn Đ có dấu hiệu nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính. Tại trụ sở Công an xã Đức Thượng, Lê Văn Đ đã xin đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. (Bút lục số 103-106, 116-132)

Vật chứng thu giữ:

Thu giữ của Lê Văn Đ: (Bút lục số 37, 38, 39)

- 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave S, màu đen, biển số: 30Y8-0421;

- Tiền mặt: Số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) đều mệnh giá 500.000 đồng;

- 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Sam Sung màu trắng của Bùi Văn Toàn

- 01 (một) chiếc đồng hồ đeo tay bằng kim loại màu vàng trắng, nhãn hiệu OMEGA, đã qua sử dụng của Bùi Văn T;

- 01 (một) balo màu xanh bằng vải, kích thước 48 x 39 cm, bề mặt có chữ “Tổ chức tài chính vi mô CEP - Vì lợi ích cộng đồng – CEP”, đã qua sử dụng của Bùi Văn T;

- 01 (một) dây chuyền bằng kim loại màu vàng trắng, dạng xoắn kép, dài 47cm, có gắn kèm một mặt trang trí hình trụ tròn của Nguyễn Thị H;

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO RENO 4 PRO, màu trắng, đã qua sử dụng của Nguyễn Thị H

- 01 (một) dây chuyền bằng kim loại màu trắng dạng móc xích, dài 44cm của Nguyễn Thị H.

- 01 (một) dây chuyền màu trắng bằng kim loại dạng móc xích kết hợp, dài 42cm của Nguyễn Thị H.

Thu giữ của chị Nguyễn Thị H: (Bút lục số 40, 83)

- 01 (một) USB bên trong có chứa hình ảnh liên quan đến vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 24/11/2020.

- 01 (một) chiếc búa chuôi bằng gỗ dài 30cm, đầu bằng kim loại màu đen dài 12cm, có một đầu búa hình tròn, một đầu hình móc kép.

Thu giữ của anh Bùi Văn T: (Bút lục số 94)

01 (một) USB bên trong lưu trữ hình ảnh liên quan đến vụ “Trộm cắp tài sản” xảy ra ngày 28/01/2021 tại thôn Nhuệ, xã Đức Thượng, huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội.

Ngày 14/12/2020 Cơ quan CSĐT – Công an huyện Hoài Đức ra Yêu cầu định giá số 04/CQĐT-ĐTTH đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hoài Đức định giá các tài sản Lê Văn Đ đã trộm cắp ngày 24/11/2020 và ngày 28/01/2021 (Bút lục số 22)

Theo thông báo kết quả giám định của Viện Ngọc học và trang sức Doji – Chi nhánh Công ty cổ phần tập đoàn vàng bạc đá quý Doji thể hiện:

“- 01 (một) dây chuyền bằng bạc có trọng lượng 16,56g; dài 42cm (hàm lượng bạc 90,74%, đồng 1,58%, chì 0,03%, thiếc 0,6%, kim loại khác 7,04%);

- 01 (một) dây chuyền bằng bạc có trọng lượng 10,52g; dài 46cm (hàm lượng bạc 97,56%, chì 0,01%, thiếc 0,43%);

- 01 (một) dây chuyền bằng vàng mặt dây truyền gắn đá, có trọng lượng dây 4,77g; chiều dài 47cm (hàm lượng vàng 42,77%, bạc 3,67%, đồng 47%, kẽm 6,55%), trọng lượng mặt dây truyền gắn đá nhân tạo có trọng lượng 1,85g

- 01 (một) chiếc nhẫn bằng kim loại màu bạc có trọng lượng 6,48g (hàm lượng bạc 88,84%, đồng 7,16%, thiếc 0,91%, kim loại khác 3,08%)

- 01 (một) mặt dây chuyền bằng kim loại hình đại bàng màu bạc gắn 02 viên đá nhân tạo có trọng lượng 10,06g (hàm lượng bạc 88,39%)”

Tại Kết luận định giá số 53/KL-HĐĐGTS ngày 27/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự đã kết luận:

“Tài sản xảy ra ngày 24/11/2020 gồm:

- 01(một) con lợn bằng nhựa màu đỏ chiều cao 15cm, chiều dài 20cm;

- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu OPPO Reno 4 Pro màu trắng, số IMEI1: 861728043789456; số IMEI2: 861728043789449;

- 01 (một) dây chuyền bằng bạc có trọng lượng 16,56g; dài 42cm (hàm lượng bạc 90,74%, đồng 1,58%, chì 0,03%, thiếc 0,6%, kim loại khác 7,04%);

- 01 (một) dây chuyền bằng bạc có trọng lượng 10,52g; dài 46cm (hàm lượng bạc 97,56%, chì 0,01%, thiếc 0,43%);

- 01 (một) dây chuyền bằng vàng mặt dây truyền gắn đá, có trọng lượng dây 4,77g; chiều dài 47cm (hàm lượng vàng 42,77%, bạc 3,67%, đồng 47%,

kẽm 6,55%), trọng lượng mặt dây chuyền gắn đá nhân tạo có trọng lượng 1,85g.

Tài sản xảy ra ngày 28/01/2021 gồm:

- 01 (một) chiếc đồng hồ đeo tay bằng kim loại nhãn hiệu OMEGA, màu vàng trắng;

- 01 (một) chiếc đồng hồ điện tử bằng nhựa có dây bằng cao su màu xanh hồng, REG CODE: 748904979794992, số IMEI: 861848047924998;

- 01 (một) chiếc nhẫn bằng kim loại màu bạc có trọng lượng 6,48g (hàm lượng bạc 88,84%, đồng 7,16%, thiếc 0,91%, kim loại khác 3,08%)

- 01 (một) mặt dây chuyền bằng kim loại hình đại bàng màu bạc gắn 02 viên đá nhân tạo có trọng lượng 10,06g (hàm lượng bạc 88,39%)

- 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy E5 màu trắng, số IMEI1: 358484062211200, số IMEI2: 358485062211207,

- 01 (một) chiếc ba lô bằng vải màu xanh nhãn hiệu H&Y, trên mặt ba lô in chữ “Tổ chức Tài chính vi mô CEP, vì lợi ích cộng đồng, CEP chi nhánh Nhơn Trạch”.

Tổng giá trị tài sản cần định giá là: 11.041.000 đồng (Mười một triệu không trăm bốn mươi một nghìn đồng). ” (Bút lục số 26-34)

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda WAVE màu đen biển số 30Y8-0421 có số khung 130911, số máy 1706291 do Lê Văn Đ điều khiển để đi trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra xác minh chiếc xe mô tô trên là của Nguyễn Hưng T mua cũ từ tháng 8/2019 tại cửa hàng xe máy của anh Trần Quang L (địa chỉ: xã An Thượng, huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội). Anh T giao xe mô tô trên cho Lê Văn Đ sử dụng để đi lấy hàng và giao hàng cho khách. Việc Đ sử dụng vào mục đích trộm cắp tài sản, anh T không biết. Anh Trần Quang L cho biết: chiếc xe mô tô trên anh L mua lại từ tháng 9/2019 có đầy đủ giấy tờ đăng ký xe. Sau đó, cuối tháng 9/2019, anh L đã bán lại chiếc xe mô tô trên cho anh Hg, không viết giấy tờ mua bán xe. Ngày 13/4/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Hoài Đức đã tiến hành tra cứu, kết quả xác định chiếc xe mô tô trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. (Bút lục số 135 – 138, 152b, 152c)

Ngày 29/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Hoài Đức đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 20 trao trả cho Nguyễn Thị H số tài sản: Số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng), 01 (một) điện thoại Oppo Reno 4 pro màu trắng, 01 dây chuyền kim loại màu vàng có mặt hình tròn đính đá, 02 (hai) dây chuyền bằng kim loại màu bạc, 01 (một) chiếc búa cán bằng gỗ; trao trả cho anh Bùi Văn T số tài sản: 01 (một) ba lô màu xanh, 01 (một) điện thoại samsung E5 màu trắng, 01 (một) đồng hồ đeo tay bằng kim loại màu vàng và bạc, 01 (một) đồng hồ đeo tay bằng nhựa dây bằng cao su màu xanh

hồng, 01 (một) nhẫn kim loại màu bạc, 01 (một) mặt dây chuyền hình đại bàng màu bạc có gắn đá; trao trả cho anh Nguyễn Hưng T tài sản là 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S màu đen biển số 30Y8-0421. Chị H, anh T, anh H đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì khác. (Bút lục số 25, 150-152)

Tại bản Cáo trạng số 58/CT-VKSHĐ ngày 26/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Lê Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn Đ giữ nguyên lời khai như tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung, tội danh mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng. Lời nói sau cùng, bị cáo Lê Văn Đ thành khẩn nhận tội, bày tỏ sự ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Bị hại là chị Nguyễn Thị H, anh Bùi Văn T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Hưng T có đơn xin xét xử vắng mặt, giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra và xác nhận đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Lê Văn Đ và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Văn Đ với mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù; về hình phạt bổ sung: Bị cáo Lê Văn Đ không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, do vậy đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Về bồi thường dân sự: Đề nghị ghi nhận ý kiến không yêu cầu về dân sự của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Hoài Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo toàn bộ hành vi phạm tội. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo:

Do không có tiền tiêu sài cá nhân nên Lê Văn Đ nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 24/11/2020 Lê Văn Đ đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản của chị Nguyễn Thị H tại số nhà 44 thôn Thượng Thụy, xã Thượng Đức, huyện Hoài Đức, Hà Nội, các tài sản gồm: 01 điện thoại OPPO Reno 4 Pro, số tiền 5.000.000 đồng, 01 con lợn nhựa màu đỏ bên trong có số tiền 20.000.000 đồng, 02 dây chuyền kim loại màu bạc, 01 dây chuyền kim loại màu vàng, tổng giá trị tài sản là 34.072.000 đồng; Khoảng 07 giờ ngày 28/01/2021 Lê Văn Đ đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản của anh Bùi Văn T tại phòng trọ của anh Phạm Văn Ch (bạn anh T thuê) tại Thôn Nhuệ, xã Đức Thượng, huyện Hoài Đức, Hà Nội, các tài sản gồm: 01 ba lô màu xanh, 01 điện thoại di động Samsung màu trắng, 02 đồng hồ đeo tay, 01 nhẫn kim loại màu bạc, 01 dây chuyền hình đại bàng màu bạc có gắn 02 viên đá, tổng giá trị tài sản là 1.969.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của hai ngày là 36.041.000 đồng.

Khi thực hiện hành vi, bị cáo là người thành niên, có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng cố ý thực hiện hành vi phạm tội nhằm chiếm đoạt tài sản của người sơ hở để có tiền tiêu sài cá nhân. Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn Đ đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lê Văn Đ đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội đã truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm Luật hình sự, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của người bị hại để lén lút chiếm đoạt tài sản của người bị hại. Việc truy tố và xét xử đối với bị cáo là rất cần thiết, cần xử lý trước pháp luật để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và góp phần răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân chưa tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã ra đầu thú; đã bồi thường xong cho bị hại, là những tình tiết để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Căn cứ nhân thân của bị cáo, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, yếu tố lỗi và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm đảm bảo việc cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo và đảm bảo công tác đấu tranh, phòng ngừa chung đối với toàn xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên toà thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại - chị Nguyễn Thị H đã nhận lại tài sản và đã được bồi thường, tự nguyện không yêu cầu gì về dân sự đối với bị cáo; Bị hại - anh Bùi Văn T đã nhận lại tài sản, tự nguyện không yêu cầu gì về dân sự đối với bị cáo, do vậy Hội đồng xét xử không xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Hưng T đã nhận lại chiếc xe máy Honda Wave S, biển kiểm soát 30Y8-0421, tự nguyện không yêu cầu gì, do vậy Hội đồng xét xử không xét.

[9] Về án phí: Bị cáo Lê Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng: *Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:*

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn Đ **15 (Mười lăm) tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/01/2021.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự: Ghi nhận sự tự nguyện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu về dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

4. Về án phí: *Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban*

Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo Lê Văn Đ phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo Lê Văn Đ có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại là chị Nguyễn Thị H và anh Bùi Văn T vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Hưng T vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã Quỳnh Tam, Quỳnh Lưu, Nghệ An;
- VKSND huyện Hoài Đức;
- Công an huyện Hoài Đức;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức;
- VKSND Thành phố Hà Nội;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp Thành phố Hà Nội;
- Lưu: VP, THAHS, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Lan Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA